

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
NAM CƯỜNG HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số *102^b*...../TM-NCHN

.....*08*★*80*.....

Hà Nội, ngày 26 tháng 09 năm 2022

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Kính mời: Quý nhà thầu

Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu: Thi công lát đá vỉa hè công phụ các căn T01-L01, V01-L01, V01-L06, X01-L01, X01-L06 và cảnh quan cây xanh lô T-CX01 - Phân khu D thuộc Dự án: Khu ĐTM Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, tại địa điểm: Phân khu D, khu ĐTM Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Kính mời quý công ty tham gia chào giá gói thầu với các thông tin như sau:

1. **Tên gói thầu:** Thi công lát đá vỉa hè công phụ các căn T01-L01, V01-L01, V01-L06, X01-L01, X01-L06 và cảnh quan cây xanh lô T-CX01.
2. **Phạm vi công việc:** Theo hồ sơ mời chào giá kèm theo.
3. **Tài liệu Chủ đầu tư cung cấp:** Tiên lượng mời thầu, bản vẽ, danh mục vật tư được duyệt.
4. **Thành phần, quy cách hồ sơ chào giá:** Theo hồ sơ mời chào giá (kèm theo).
5. **Thời gian thực hiện gói thầu dự kiến:** 90 ngày.
6. **Thời gian nộp hồ sơ chào giá:** Trước 15h ngày 06 tháng 10 năm 2022.
7. **Hình thức nộp hồ sơ chào giá:**

Nhà thầu nộp hồ sơ chào giá về địa chỉ: Ban Dịch vụ hành chính, **Phòng 515**, Tầng 5, Toà nhà Văn phòng Nam Cường, Km số 4 Khu Đô thị Dương Nội, Đường Tố Hữu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội (Quy cách hồ sơ theo yêu cầu hồ sơ mời thầu/chào giá cạnh tranh – Bìa Hồ sơ ghi rõ tên Nhà thầu, tên gói thầu).

Thông tin giải đáp thắc mắc trong quá trình đấu thầu của Chủ đầu tư tại:

Ban Quản lý Đấu thầu.

Số Điện thoại: 024.63251888 (máy lẻ 3135)

Fax: 024.6325.1999

Trân trọng kính mời!

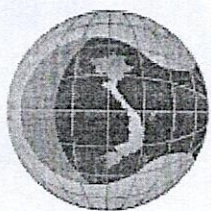
Nơi nhận:

- Đăng trên website Tập đoàn Nam Cường
- Đăng trên bản tin nội bộ
- Gửi Email đến toàn bộ CBNV Tập đoàn.
- Lưu: Văn thư (bản gốc)
- Lưu: Đth (bản copy)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
NAM CƯỜNG HÀ NỘI



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Chu Thanh Hiếu



NAM CƯỜNG
CORPORATION

HỒ SƠ YÊU CẦU MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

GÓI THẦU : THI CÔNG LÁT ĐÁ VỈA HÈ CÔNG PHỤ CÁC CĂN T01-L01, V01-L01, V01-L06, X01-L01, X01-L06 – PHẦN KHU D.

DỰ ÁN : KHU ĐTM DƯƠNG NỘI, QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

ĐỊA ĐIỂM : KHU ĐTM DƯƠNG NỘI, QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Hà Nội, ngày 26 tháng 09 năm 2022

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
NAM CƯỜNG HÀ NỘI**

Đã



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Chu Thanh Hiếu

Hà Nội 2022

MỤC LỤC

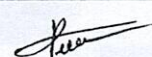
CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG VỀ HỒ SƠ CHÀO GIÁ	3
CHƯƠNG II: CÁC BIỂU MẪU.....	7
CHƯƠNG III: BẢNG TIÊN LƯỢNG	18
CHƯƠNG IV: CÁC BẢN VẼ.....	19
CHƯƠNG V: HỢP ĐỒNG MẪU.....	20



PHÒNG GIÁM ĐỐC
Khu kinh tế - công nghiệp

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG VỀ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

I THÔNG TIN GÓI THẦU		
1	Bên mời thầu	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG HÀ NỘI
2	Công trình/dự án	Khu ĐTM Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
3	Gói thầu	Thi công lát đá vỉa hè công phụ các căn T01-L01, V01-L01, V01-L06, X01-L01, X01-L06 và cảnh quan cây xanh lô T-CX01 – Phân khu D.
4	Địa điểm	Khu ĐTM Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
5	Tiến độ thi công	90 ngày (Kể cả Chủ Nhật, không kể các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định hiện hành nhà nước). Tiến độ gói thầu được tính từ ngày Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng đủ điều kiện thi công và/hoặc ngay sau khi Chủ đầu tư hoàn thành nghĩa vụ chuyển tiền tạm ứng theo hợp đồng (tùy điều kiện nào đến sau).
6	Nguồn vốn	Vốn tự có của chủ đầu tư, vốn vay tín dụng và vốn huy động hợp pháp
II PHẠM VI CÔNG VIỆC		
1	Phạm vi công việc	+ Tại vị trí các lô T01-L01, V01-L01, V01-L06, X01-L01, X01-L06: Thi công hoàn thiện vỉa hè, bó vỉa, bó hè, hồ trồng cây, cột đèn; + Tại vị trí lô T-CX01: phát quang hiện trạng, nạo vét hữu cơ, đổ đất màu, trồng cỏ lá tre tạo cảnh quan cho toàn lô.
III HÌNH THỨC HỢP ĐỒNG VÀ CÁC ĐIỀU KHOẢN TÀI CHÍNH THƯƠNG MẠI		
1	Hình thức hợp đồng	Đơn giá cố định. Đơn giá không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng. Khối lượng thanh quyết toán theo khối lượng thi công thực tế được nghiệm thu.
2	Bảo đảm thực hiện hợp đồng	10% giá trị Hợp đồng.
3	Tạm ứng hợp đồng	25% giá trị hợp đồng. Thu hồi tạm ứng theo công thức: Giá trị thu hồi tạm ứng = (Giá trị hoàn thành đợt x Giá trị tạm ứng)/(70% x Giá trị hợp đồng). bắt đầu từ đợt thanh toán đầu tiên và thu hồi hết tạm ứng khi giá trị thanh toán đạt 70% giá trị Hợp đồng.
4	Thanh toán	Phần cây xanh, thảm cỏ: Sau khi nhà thầu hoàn thành trồng đúng trồng đủ số lượng cây theo bản vẽ, hợp đồng Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 80% khối lượng hoàn thành được nghiệm thu (Bao gồm tiền tạm ứng được khấu trừ theo tỷ lệ). Phần việc khác: 85% giá trị khối lượng công việc hoàn thành được nghiệm thu.
5	Quyết toán	100% giá trị quyết toán khi hoàn thành ngay sau khi hoàn thành công việc được Chủ đầu tư tiến hành nghiệm thu, bàn giao hạng mục đưa vào sử dụng.



		Giữ lại 5% giá trị phần xây dựng trong vòng 12 tháng và 5% giá trị phần cây xanh, thảm cỏ trong vòng 06 tháng kể từ ngày ký biên bản đưa vào sử dụng. Thanh toán giá trị giữ lại theo từng hạng mục khi nhà thầu nộp bảo lãnh bảo hành.
6	Bảo hành	Đối với cây xanh: 06 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng. Đối với phần xây dựng: 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng.
IV NỘI DUNG HỒ SƠ CHÀO GIÁ		
1 PHẦN HỒ SƠ NĂNG LỰC:		
1.1	Đăng ký kinh doanh, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	Có ngành nghề phù hợp với nội dung gói thầu.
1.2	Kinh nghiệm thực hiện gói thầu tương tự	Nhà thầu cung cấp 01 hợp đồng tương tự với gói thầu hoặc 01 hợp đồng mà nhà thầu đã thực hiện có quy mô lớn hơn, yêu cầu kỹ thuật thi công khó hơn có phần việc tương tự với gói thầu. Bản sao có đóng dấu xác nhận sao lưu của nhà thầu.
1.3	Báo cáo tài chính	03 năm liên tiếp năm 2019, 2020, 2021 đã được kiểm toán hoặc trường hợp chưa được kiểm toán thì nhà thầu cung cấp Biên bản kiểm tra quyết toán thuế, tờ khai tự quyết toán thuế (<i>thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp</i>) có xác nhận của cơ quan thuế về thời điểm đã nộp tờ khai, tài liệu chứng minh việc nhà thầu đã kê khai quyết toán thuế điện tử, văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế (<i>xác nhận số thuế nộp cả năm</i>) về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế. (<i>Đối với nhà thầu đang thi công tại Tập đoàn miễn yêu cầu</i>)
2 ĐỀ XUẤT KỸ THUẬT:		
2.1	Biện pháp thi công và tiến độ thực hiện chi tiết.	Không yêu cầu thực hiện trong giai đoạn chào giá. Nhà thầu hoàn thiện sau khi có quyết định giao thầu (nếu được giao thầu) và hoàn thành sau khi hợp đồng được ký kết.
2.2	Năng lực kỹ thuật.	Nhân sự chủ chốt: Chỉ huy trưởng, kỹ sư và công nhân kỹ thuật thuộc chuyên ngành phù hợp Thiết bị thi công chủ yếu: Máy đào, Máy đầm, Máy trắc đạc, Máy trộn bê tông, Máy cắt cỏ.
3 ĐỀ XUẤT TÀI CHÍNH:		
3.1	Đơn đề xuất / Giấy ủy quyền (nếu có)	Mẫu số 01/02.
3.2	Biểu giá đề xuất	Giá trị đề xuất theo Bảng tiên lượng do Chủ đầu tư cung cấp (<i>Nhà thầu lập theo biểu mẫu số 03, 04</i>). Kèm dự toán chi tiết được lập trên cơ sở của Tiên lượng mời chào giá. Giá dự thầu do nhà thầu ghi trong đơn đề xuất bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện gói thầu theo yêu cầu của HSYC, kể cả

		các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu. Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm toàn bộ chi phí về biện pháp thi công để thực hiện gói thầu. Giá trị trước thuế VAT, Thuế VAT và giá trị sau thuế VAT
3.3	Thư giảm giá (nếu có).	Theo mẫu của nhà thầu và thể hiện rõ các nội dung: - Giá đề xuất trước giảm giá - Tỷ lệ % giảm giá - Giá trị sau giảm giá - Giá đề xuất sau giảm giá (nếu có) là cơ sở để HĐT lựa chọn Nhà thầu thực hiện Gói thầu
3.4	Danh mục vật tư	Tuân thủ theo các yêu cầu trong HSYC. Có xác nhận của đại diện hợp pháp của nhà thầu (Mẫu số 05)
4	CAM KẾT BẢO MẬT THÔNG TIN, CAM KẾT CHỐNG THAM NHŨNG:	
	Cam kết chính trực và bảo mật thông tin đấu thầu	Nội dung cam kết là yêu cầu bắt buộc đối với nhà thầu khi tham gia đấu thầu/chào giá
VI QUY CÁCH HỒ SƠ ĐỀ XUẤT.		
1	Quy cách của Hồ sơ đề xuất	- Nhà thầu nộp hồ sơ đề xuất được niêm phong riêng, bao gồm: 01 bộ gốc + 03 bộ sao + 01 USB/CD file mềm (lưu đề xuất kỹ thuật). - USB/CD chứa file excel chào giá là tài liệu bắt buộc nhà thầu phải nộp. Nếu nhà thầu không nộp, Chủ đầu tư có thể xem xét loại nhà thầu và không đánh giá Hồ sơ chào giá của nhà thầu.
2	Chữ ký trong HSDX	- Đơn giá đề xuất và các biểu mẫu khác phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu. - Chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu (là người đại diện theo pháp luật của Nhà thầu hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo mẫu số 02). - Thông tin liên hệ của nhà thầu: Tại hồ sơ đề xuất, nhà thầu phải cung cấp thông tin liên hệ bao gồm các thông tin: Người liên hệ, chức vụ, số điện thoại (cố định và di động), địa chỉ văn phòng làm việc của nhà thầu để có thể liên hệ trong quá trình đánh giá, làm rõ hồ sơ đề xuất (Mẫu số 06)
3	Niêm phong và cách ghi trên túi đựng HSDX	HSDX phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do nhà thầu tự quy định, bên mời thầu sẽ không nhận các túi hồ sơ không được niêm phong). Trên túi đựng HSDX nhà thầu ghi rõ các thông tin về tên, địa chỉ, điện thoại của nhà thầu, tên gói thầu, bản gốc hoặc bản chụp)
4	Nhãn của Hồ sơ đề xuất	- Tên Gói thầu: - Công trình: - Chủ đầu tư:

		- Tên Nhà thầu: - Số điện thoại/Email liên hệ của nhà thầu: - Thư giảm giá: (ghi rõ CÓ/KHÔNG CÓ) - USB chứa dữ liệu giá dự thầu: (ghi rõ CÓ/KHÔNG CÓ USB)
5	Hạn nộp hồ sơ đề xuất	- HSDX nộp trước: 15h00 ngày 06 tháng 10 năm 2022. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Ban Dịch vụ Hành chính. Địa chỉ: P515, Tầng 5, tòa nhà NamCuong Building, Km số 4 đường Tố Hữu, Q. Hà Đông, Tp. Hà Nội. - Điện thoại: 024.63251888 (máy lẻ 1016). - Fax: 024.63251999.
6	Khảo sát hiện trường	- Nhà thầu có nhu cầu khảo sát hiện trường đề nghị liên hệ: Ban QLDA Dương Nội Mr: Phan Văn Hà - Mobile: 0912.204.664
VII NỘI DUNG KHÁC		
1	Mở HSDX	Việc mở HS chào giá sẽ được Tổ chuyên gia của Chủ đầu tư <i>tự thực hiện, phân tích và đánh giá.</i>
2	Làm rõ năng lực nhà thầu	Nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với Ban Đấu thầu – Tập đoàn Nam Cường để Bộ phận chuyên môn của Tập đoàn làm rõ năng lực nhà thầu (trong trường hợp cần làm rõ), trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
3	Nhà thầu cần làm rõ thông tin trong HSYC	Trường hợp Nhà thầu cần làm rõ thông tin trong HSYC mời chào giá, Nhà thầu phải gửi đề nghị (một lần duy nhất) cho Bên mời chào giá về việc đề nghị làm rõ HSYC (Nếu có yêu cầu cần làm rõ: bản vẽ, mặt bằng, khối lượng...). Liên hệ: Mr Nguyễn Duy Đặng – Chuyên viên Ban đấu thầu 024.63251888 (máy lẻ 3135). Email: Bandauthaunc@namcuong.com.vn

CHƯƠNG II: CÁC BIỂU MẪU:

Mẫu số 01

ĐƠN ĐỀ XUẤT

....., ngàytháng năm 20...

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời chào giá cạnh tranh gói thầu “*Tên gói thầu*” mà chúng tôi đã nhận được. Chúng tôi [Ghi tên nhà thầu], cam kết và đề xuất thực hiện gói thầu với giá trị là: (đã bao gồm thuế).

(Bằng chữ:).

Tiến độ thi công: ngày ;

Thời hạn hiệu lực của hồ sơ dự thầu là 60 ngày;

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo qui định và các điều kiện chung của hợp đồng.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú: Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn đề xuất thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền; trường hợp tại điều lệ công ty hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn đề xuất thì phải gửi kèm theo các văn bản này. Nếu nhà thầu được CĐT lựa chọn giao thầu, trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực các văn bản này.

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là: ____ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu], là người đại diện theo pháp luật của ____ [Ghi tên nhà thầu] có địa chỉ tại ____ [Ghi địa chỉ của nhà thầu] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] thuộc dự án ____ [Ghi tên dự án] do ____ [Ghi tên bên mời thầu] tổ chức:

[- Ký đơn đề xuất;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSĐX;

- Tham gia quá trình đàm phán hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với bên mời thầu nếu trúng thầu]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [Ghi tên nhà thầu]. ____ [Ghi tên nhà thầu] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu
(nếu có)]

Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà
thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng với đơn đề xuất. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia.

BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT KỸ THUẬT

Bên mời thầu sẽ đưa ra danh sách các hạng mục công việc của gói thầu trong cột “Mô tả công việc mời thầu” tại Bảng tổng tổng hợp đề xuất kỹ thuật các công việc cụ thể của từng hạng mục tương ứng cùng với đơn vị tính, khối lượng mời thầu phù hợp với mô tả công việc và các yêu cầu về kỹ thuật, vật tư theo HSMT.

Mỗi hạng mục sẽ được mô tả chi tiết để hướng dẫn rõ ràng cho nhà thầu, bao gồm: loại công việc, phạm vi công việc, mức độ phức tạp, tiêu chuẩn yêu cầu.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Thông số kỹ thuật	Quy cách Mã hiệu	Hãng SX/ Xuất xứ	Catalogue	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	THEO HỒ SƠ MỜI THẦU							
1								
2								
3								
...								
II	BỔ SUNG NGOÀI HỒ SƠ MỜI THẦU (NẾU CÓ)							
1								
2								
3								
...								

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ ĐỀ XUẤT
(áp dụng đối với hợp đồng theo đơn giá cố định)

Bên mời thầu sẽ đưa ra danh sách các hạng mục công việc của gói thầu trong cột “Mô tả công việc mời thầu” tại Bảng tổng hợp giá dự thầu và các công việc cụ thể của từng hạng mục tương ứng cùng với đơn vị tính, khối lượng mời thầu phù hợp với mô tả công việc và các yêu cầu quy định tại Chương IV – Yêu cầu về xây lắp để nhà thầu làm cơ sở chào giá dự thầu.

Mỗi hạng mục sẽ được mô tả chi tiết để hướng dẫn rõ ràng cho nhà thầu, bao gồm: loại công việc, phạm vi công việc, mức độ phức tạp, tiêu chuẩn yêu cầu.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có). Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định.

Mẫu số 04

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Quy cách Mã hiệu	Hãng SX/ Xuất xứ	Đơn giá (trước VAT)			Thành tiền (vnd)
						VT	NC	Tổng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(9)
I	THEO HỒ SƠ YÊU CẦU								
1									
2									
3									
...									
II	BỔ SUNG NGOÀI HỒ SƠ MỜI THẦU (NẾU CÓ)								
1									
2									
3									
...									
	TỔNG THUẾ VAT								
	TỔNG CỘNG								

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- (1) Bên mời thầu ghi tên các hạng mục để nhà thầu làm cơ sở chào giá dự thầu.
- (2) Bên mời thầu ghi dẫn chiếu cụ thể đến nội dung yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật để thực hiện hạng mục công việc theo HSMT để nhà thầu thuận tiện trong việc xem

xét, nghiên cứu các yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật làm cơ sở chào giá dự thầu.

(3) Nhà thầu ghi số tiền được kết chuyển từ Bảng chi tiết giá dự thầu của từng hạng mục công việc tương ứng trong cột “Mô tả công việc mời thầu”.

Nhà thầu phải tính toán và phân bổ các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) và chi phí cho yếu tố trượt giá

BẢN KÊ KHAI THÔNG TIN VỀ NHÀ THẦU⁽¹⁾

Ngày: _____
 Tên gói thầu: _____

Tên Nhà thầu: <i>[ghi tên nhà thầu]</i>
Nơi nhà thầu đăng ký kinh doanh, hoạt động: <i>[điền tên tỉnh/thành phố nơi đăng ký kinh doanh, hoạt động]</i>
Năm thành lập công ty:
Địa chỉ hợp pháp của nhà thầu <i>[tại nơi đăng ký]</i> :
Thông tin về đại diện ủy quyền của nhà thầu Tên: _____ Địa chỉ: _____ Số điện thoại/fax: _____ Địa chỉ email: _____
1. Kèm theo là bản chụp một trong các tài liệu sau đây: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư, Quyết định thành lập hoặc Giấy đăng ký hoạt động hợp pháp... 2. Trình bày sơ đồ tổ chức của nhà thầu.



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
TRUNG TÂM THÔNG TIN TÍN DỤNG QUỐC GIA VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 10 Quang Trung, Hà Đông, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (04) 33.119.424 Fax: (04) 33824693
Email: ctia@creditinfo.org.vn Web: http://www.cic.org.vn

XÁC NHẬN THÔNG TIN TÍN DỤNG KHÁCH HÀNG VAY

Đơn vị yêu cầu: Công ty TNHH Thương mại Thành Phát

Địa chỉ: Thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, Hà Nội

Số ĐKKD/Giấy phép ĐT: 0500576955

Mã số thuế/Mã số DN: 0500576955

Tổng Giám đốc (Giám đốc): Cần Văn Trường

Ngày yêu cầu: 06/5/2015

Ngày trả lời: 07/5/2015

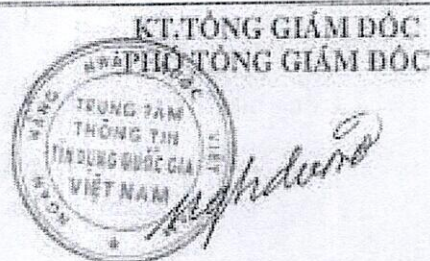
NỘI DUNG THÔNG TIN

1. Tình trạng dư nợ tín dụng hiện tại.

Hiện tại khách hàng không có dư nợ với tổ chức tín dụng nào.

2. Lịch sử nợ xấu 5 năm gần nhất.

Khách hàng không có nợ xấu trong 5 năm trở lại đây.



Nguyễn Hữu Đường

Lưu ý: Bản báo cáo thông tin tín dụng được lập theo yêu cầu của khách hàng vay, để nghị sử dụng thông tin đúng mục đích. Mọi thắc mắc về bản báo cáo thông tin, để nghị liên hệ trực tiếp: Trung tâm Thông tin tín dụng quốc gia - NHNN Việt Nam - Tel: 04.33119.424

NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH

Nêu rõ các nguồn tài chính dự kiến, chẳng hạn như các tài sản có khả năng thanh khoản cao, các hạn mức tín dụng, và các nguồn tài chính khác (không phải là các khoản tạm ứng theo hợp đồng) có sẵn để đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu theo quy định tại Chương II - Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX.

Nguồn lực tài chính		
STT	Nguồn tài chính	Số tiền
1		
2		
...	Tổng nguồn lực tài chính của nhà thầu (TNL)	

Ghi chú:

Nhà thầu độc lập phải cung cấp thông tin về nguồn lực tài chính của mình, kèm theo tài liệu chứng minh.

Nguồn lực tài chính mà nhà thầu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu được tính theo công thức sau:

$$NLTC = TNL - ĐTH$$

Trong đó:

- NLTC là nguồn lực tài chính mà nhà thầu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu;
- TNL là tổng nguồn lực tài chính của nhà thầu (tổng nguồn lực tài chính nêu tại Mẫu này);
- ĐTH là tổng yêu cầu về nguồn lực tài chính hàng tháng cho các hợp đồng đang thực hiện nêu tại Mẫu số 12 Chương này.

Nhà thầu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu nếu có nguồn lực tài chính dự kiến huy động để thực hiện gói thầu (NLTC) tối thiểu bằng giá trị yêu cầu tại Mục 2.1 Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX

NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH HÀNG THÁNG CHO CÁC HỢP ĐỒNG ĐANG

THỰC HIỆN ⁽¹⁾

Stt	Tên Hợp đồng	Người liên hệ của Chủ đầu tư (Địa chỉ, Điện thoại, Fax)	Ngày hoàn thành Hợp đồng	Thời hạn còn lại của Hợp đồng tính bằng tháng (A) ⁽²⁾	Giá trị hợp đồng chưa thanh toán (B) ⁽³⁾	Yêu cầu về Nguồn lực Tài chính hàng tháng (B / A)
1						
2						
3						
4						
Yêu cầu về nguồn lực tài chính hàng tháng cộng dồn cho các hợp đồng đang thực hiện (ĐTH)						

Ghi chú:

(1) Nhà thầu độc lập phải cung cấp thông tin được nêu dưới đây để tính toán tổng các yêu cầu về nguồn lực tài chính, bằng tổng của: (i) các cam kết hiện tại của nhà thầu trong tất cả các hợp đồng mà nhà thầu đang thực hiện hoặc sẽ được thực hiện; (ii) yêu cầu về nguồn lực tài chính đối với hợp đồng đang xét theo xác định của Chủ đầu tư. Ngoài ra, nhà thầu cũng phải cung cấp thông tin về bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác có thể ảnh hưởng đáng kể đến việc thực hiện hợp đồng đang xét nếu nhà thầu được trao hợp đồng.

(2) Thời hạn còn lại của hợp đồng tính tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu.

(3) Giá trị hợp đồng còn lại chưa được thanh toán tính tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu.

HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ

Hợp đồng tương tự			
Hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____		Thông tin hợp đồng	
Ngày trao hợp đồng:			Ngày hoàn thành:
Tổng giá hợp đồng		_____ VND	
Nếu là thành viên trong liên danh hoặc nhà thầu phụ, nêu rõ khoản tiền thành viên đó tham gia trong tổng giá trị hợp đồng		Tỷ lệ trên tổng giá hợp đồng	Số tiền: _____ VND
Tên Chủ đầu tư Địa chỉ Điện thoại/Số Fax E-mail			
Mô tả đặc điểm tương tự tại tiêu chí đánh giá tại Mục 2.1 Chương II-Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX			
Mô tả yêu cầu về tính chất tương tự ⁽¹⁾		Đặc điểm tương tự của hợp đồng mà nhà thầu đã hoàn thành ⁽²⁾	

Ghi chú:

(1) Bên mời thầu cần ghi quy mô hợp đồng, mức độ phức tạp, các phương pháp, công nghệ hoặc các đặc điểm khác như mô tả trong Chương IV - Yêu cầu về xây lắp.

(2) Nhà thầu cần ghi các đặc điểm tương tự của hợp đồng để chứng minh sự đáp ứng về hợp đồng tương tự.

BẢN ĐỀ XUẤT NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

Nhà thầu phải kê khai những nhân sự chủ chốt có năng lực phù hợp đáp ứng các yêu cầu quy định tại Mục 2.2 Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX và có thể sẵn sàng huy động cho gói thầu; không được kê khai những nhân sự đã huy động cho gói thầu khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này. Trường hợp kê khai không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận.

1.	Vị trí công việc: <i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói thầu]</i>
	Tên: <i>[ghi tên nhân sự chủ chốt]</i>
2.	Vị trí công việc: <i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói thầu]</i>
	Tên: <i>[ghi tên nhân sự chủ chốt]</i>
...	Vị trí công việc
	Tên

Đối với từng vị trí công việc nêu tại Mẫu này thì nhà thầu phải đính kèm lý lịch chuyên môn của nhân sự chủ chốt. Nội dung lý lịch chuyên môn phải thể hiện được thông tin liên lạc, trình độ, quá trình đào tạo và quá trình làm việc cho đến thời điểm hiện tại của từng nhân sự.

BẢN KÊ KHAI THIẾT BỊ

Nhà thầu chỉ được kê khai những thiết bị thi công chủ yếu đáp ứng yêu cầu đối với các thiết bị chính theo quy định tại Mục 2.2 Chương II - Tiêu chuẩn đánh giá HSDX mà có thể sẵn sàng huy động cho gói thầu; không được kê khai những thiết bị đã huy động cho gói thầu khác có thời gian huy động trùng với thời gian thực hiện gói thầu này. Trường hợp kê khai không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận.

Thiết bị thi công phải thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc có thể đi thuê nhưng nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động để đáp ứng yêu cầu của gói thầu. Trường hợp đi thuê thì phải có hợp đồng thuê thiết bị và tài liệu chứng minh thiết bị thuộc sở hữu của bên cho thuê. Nhà thầu phải kê khai theo mẫu dưới đây đối với mỗi loại thiết bị:

Loại thiết bị:		
Thông tin thiết bị	Tên nhà sản xuất:	Đời máy (model) và hệ số công suất:
	Công suất:	Năm sản xuất:
	Tính năng:	Xuất xứ:
Hiện trạng	Địa điểm hiện tại của thiết bị:	
	Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại:	
Nguồn	Nêu rõ nguồn thiết bị: ☐ Sở hữu của nhà thầu ☐ Đi thuê ☐ Cho thuê ☐ Chế tạo đặc biệt	

Đối với thiết bị không thuộc sở hữu của nhà thầu thì kê khai thêm thông tin dưới đây:

Chủ sở hữu	Tên chủ sở hữu:	
	Địa chỉ chủ sở hữu:	
	Số điện thoại:	Tên và chức danh:
	Số fax:	Telex
Thỏa thuận	Thông tin chi tiết về thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án	

CHƯƠNG III: BẢNG TIÊN LƯỢNG MỜI THẦU

(kèm theo hồ sơ yêu cầu)

Bao gồm:

- Bảng Tiên lượng mời thầu;
- Bảng phê duyệt danh mục vật tư của Chủ đầu tư.



BẢNG TIÊN LƯỢNG MỜI THẦU

STT	Hạng mục	Đơn vị	Tổng	Ghi chú
	1. Đào đắp			
1	Đào, vét lớp hữu cơ dày TB 50cm	100m3	2,213	
2	Đắp cát, đầm chặt. Độ chặt yêu cầu K95	100m3	0,858	
3	Đào nền vỉa hè	100m3	0,213	
4	Xáo xới, đầm chặt tối thiểu 30cm, độ chặt yêu cầu K95	100m3	0,399	Chỉ áp dụng đối với phần vỉa hè đào
5	Đào đất hạ độ cao, san gạt tạo phẳng theo thiết kế	100m3	2,188	
6	Vận chuyển phế thải, đổ đúng nơi quy định	100m3	4,614	
	2a. Vỉa hè		-	
7	Lát nền đường bằng đá xanh nhám KT 20x20x3cm (bao gồm lớp vữa lót)	m2	380,782	Trừ phần bó vỉa, bó hè, hố cây, cột điện chiếm chỗ
8	Thi công lớp móng cát vàng gia cố xi măng, tỷ lệ xi măng 8%	100m3	0,571	
	2b. Bó vỉa		-	
9	Đào đất móng bó vỉa (hệ số taluy, mở rộng, hệ số đất, nếu có tính trong đơn giá. Khối lượng tính theo kích thước hình học cầu kiện)	100m3	0,008	
10	CCLĐ bó vỉa đá KT 15x18cm (bao gồm lớp vữa lót, VXM mác 100)	md	37,000	
11	Bê tông lót móng, đá 2x4 mác 100#	m3	0,555	
12	Ván khuôn lót móng	100m2	0,074	
	2c. Bó hè		-	
13	Đào móng bó hè (hệ số taluy, mở rộng, hệ số đất, nếu có tính trong đơn giá. Khối lượng tính theo kích thước hình học cầu kiện)	100m3	0,121	
14	Đắp đất hoàn trả, đầm chặt K95	100m3	0,040	
15	Vận chuyển phế thải, đổ đúng nơi quy định	100m3	0,081	
16	Bê tông lót móng, đá 2x4 mác 100#	m3	3,358	
17	Ván khuôn lót móng	100m2	0,210	
18	Xây bó hè bằng gạch chi, VXM mác 75#	m3	14,315	
19	Láng mặt bó hè dày 2cm, VXM mác 75#	m2	46,178	
	3. Hố trồng cây		-	
20	Ván khuôn bê tông lót	100m2	0,052	
21	Bê tông lót móng, đá 2x4 mác 100#	m3	0,390	
22	CCLĐ Viên bó gốc cây 150x100x300mm (bao gồm lớp vữa lót, VXM mác 75#)	viên	60,000	
23	CCLĐ Viên bó gốc cây 150x100x400mm (bao gồm lớp vữa lót, VXM mác 75#)	viên	20,000	
24	Đào đất hố trồng cây	100m3	0,045	

STT	Hạng mục	Đơn vị	Tổng	Ghi chú
25	Vận chuyển đất thải, đổ đúng nơi quy định	100m3	0,045	
26	Đổ đất màu trồng cây (trộn lẫn mùn, giá thể, phân hữu cơ)	m3	2,250	
27	Cây sao đen (bao gồm trồng cây, lấp đất màu, chăm sóc duy trì trong 6 tháng)	cây	5,000	D1.3=12-15cm, Hvn=4-5m, Hpc=2.0-2.5m, Dt=1.5-2.0m, Db=50-60cm, cây ươm dưỡng
	4. Cột đèn		-	
28	Đào móng cột đèn chiều sang, rãnh mương cáp (hệ số taluy, mở rộng, hệ số đất, nếu có tính trong đơn giá. Khối lượng tính theo kích thước hình học cấu kiện)	100m3	0,115	
29	Lưới ni lông bảo hiệu cáp, khổ rộng 300mm	md	52,500	
30	Lấp đất hoàn trả, đầm chặt K95	100m3	0,113	
31	Vận chuyển đất thừa, đổ thải đúng nơi quy định	100m3	0,002	
32	Bê tông móng cột đèn đá 1x2, mác 150	m3	1,280	
33	Ván khuôn móng cột đèn	m2	6,400	
34	Vữa xi măng co ngót này trung bình 2cm đầu cột	m2	1,280	
35	CCLĐ khung móng M16x240x240x600	bộ	2,000	
36	CCLĐ cọc tiếp địa L63x63x6, L=2500mm	bộ	2,000	
37	CCLĐ dây tiếp địa, thép tròn D12	md	6,800	
38	CCLĐ tai tiếp địa, dày 4mm, KT: 40x50mm	cái	2,000	
	CCLĐ sắp dẹt 50x5x240mm	cái	-	
39	CCLĐ ống nhựa PVC D76	md	4,800	
40	Cung cấp và lắp dựng cột đèn thép bát giác liền cần 8m / 3,0mm vuton 1,5m (bao gồm cửa cột)	cột	2,000	
41	Cung cấp và lắp đặt Chóa + Bóng đèn Sodium 70W (chóa, tụ, bóng trọn bộ)	bộ	2,000	
42	Ống nhựa gân xoắn HDPE D65/50	m	55,700	
43	Cáp ngầm CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC (3x6+1x4) mm2	m	58,500	
44	Dây đồng M10	m	58,500	
45	Dây lên đèn CU/XLPE/PVC 2x1,5mm2	m	18,000	
46	Ống ruột gà PVC D16	m	18,000	
	5. Phần cảnh quan cây xanh lô T-CX01		-	
47	Phát quang cây bụi, cây đại hiện trạng phục vụ thi công. Bao gồm công tác vận chuyển phế thải đổ đi (mật độ cây bụi, cây đại hiện trạng ~80%).	100m2	8,463	
48	Đào vét hỗn hợp đất, hữu cơ	100m3	7,904	

STT	Hạng mục	Đơn vị	Tổng	Ghi chú
49	Vận chuyển phế thải, đổ đúng nơi quy định	100m3	7,904	
50	Đổ đất màu trồng cây	100m3	1,693	
51	Trồng cỏ lá tre (chăm sóc duy trì trong 6 tháng)	100m2	8,463	

BẢNG DANH MỤC VẬT TƯ

STT	Tên vật tư	Nguồn gốc/Xuất xứ/Hãng	Ghi chú
1	Cát đen	Cát sông Hồng; sông Lô, sông Đáy.	
2	Cát vàng	Cát sông Hồng; sông Lô, sông Đáy.	
3	Bó vỉa	Tâm An; BT Vina68; Nam Hoàng.	
4	Xi măng PCB30, PCB40	Nghi Sơn, Hoàng Thạch, Bim Sơn, Bút Sơn.	
5	Cốp pha	Ván khuôn gỗ - Việt Nam.	
6	Bê tông	Bê tông đạt yêu cầu theo TCVN hiện hành.	
7	Đá lát vỉa hè	Thanh Hóa, Bình Định, Phú Yên.	
8	Đá dăm các loại	Hà Nam, Hòa Bình, Ninh Bình.	
9	Cáp điện	Trần Phú; Taisin; Cadivi, LS, Cadisun.	
10	Công tắc - Ổ cắm	Sino, AC, Clipsal, Schneider.	
11	Thiết bị đóng cắt	Schneider; ABB; LS.	
12	Đèn chiếu sáng	Rạng Đông, Philips; TAB.	
13	Cột đèn cao áp liền khối, cao 8m	Việt Nam, Trung Quốc.	
14	Dây điện	Trần Phú; Taisin; Cadivi, LS, Cadisun	
15	Cây sao đen	Quy cách theo thiết kế: D1.3=12-15cm, Hvn=4-5m, Hpc=2.0-2.5m, Dt=1.5-2.0m, Db=50-60cm, cây ươm dưỡng.	
16	Trồng cỏ lá tre	Tham khảo: https://thamcoviets.vn/san-pham/co-la-tre-dac-diem-cach-trong-va-huong-dan-cham-soc/	
17	Đất màu trồng cây	Đất phù sa trồng cây/địa phương tham khảo http://ctytruonghoa.com/dat-mau-phu-sa-trong-cay/156-19.aspx	
18	Gạch chỉ đặc loại A1	Gạch đặc nhà máy loại A1.	

CHƯƠNG IV: CÁC BẢN VẼ

(Tập các bản vẽ thi công kèm theo hồ sơ yêu cầu)

Bao gồm: - Bản vẽ thiết kế thi công Lát vỉa hè công phụ các căn T01-L01, V01-L01, V01-L06, X01-L01, X01-L06 – Phân khu D.

CHƯƠNG V: HỢP ĐỒNG MẪU

(kèm theo hồ sơ yêu cầu)

Bao gồm:

- Mẫu hợp đồng theo quy định của Công ty;
- Mẫu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng;
- Mẫu Bảo lãnh tạm ứng.

CHƯƠNG VI: CÁC NỘI DUNG KHÁC

Bao gồm:

- Cam kết chính trực và bảo mật thông tin đấu thầu.
- Thông báo về chống hoạt động tham nhũng, gian lận trong công tác đấu thầu.



NAM CƯỜNG
CORPORATION

Kính gửi: Quý Công ty

Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội ("Tập đoàn Nam Cường") xin gửi tới Quý Công ty lời chào trân trọng và hợp tác.

Tập đoàn Nam Cường là Tập đoàn đầu tư uy tín, hoạt động trong nhiều lĩnh vực như Bất động sản Khu đô thị, Khách sạn, Khu nghỉ dưỡng cao cấp, Giáo dục, Y tế... Chúng tôi đã và đang triển khai các Dự án lớn như: Khu đô thị mới Dương Nội, Hà Nội; Khu đô thị mới Cổ Nhuế, Hà Nội; Khu đô thị mới Mỹ Trung, Nam Định; Khu đô thị mới Hòa Vượng, Nam Định; Khu đô thị mới Thống Nhất, Nam Định; Khu đô thị mới phía Đông, Khu đô thị mới phía Tây và Tây mở rộng, TP Hải Dương; Dự án Nam Cường – Phú Quốc; Dự án Khách sạn Quốc tế Đồ Sơn, TP Hải Phòng; Bệnh viện Quốc tế Nam Cường, Hà Nội....

Với tiêu chí chất lượng, đề cao uy tín trong mọi suy nghĩ và hành động, chúng tôi luôn nỗ lực mỗi ngày để trở thành một Tập đoàn mang lại những giá trị bền vững cho cư dân và cộng đồng.

Chính vì vậy, trong quá trình hoạt động, chúng tôi luôn mong muốn được hợp tác với các đối tác nghiêm túc, trung thực và đúng chuẩn mực. **Tập đoàn kiên quyết chống lại các hành động tham nhũng, gian lận, bao che, bất bình đẳng, nhằm tạo ra một môi trường cạnh tranh công bằng, minh bạch và lợi ích bình đẳng với tất cả các đối tác trong công tác đấu thầu cũng như triển khai thực hiện dự án.**

Về phía cán bộ, nhân viên của Tập đoàn: Tập đoàn đã yêu cầu cán bộ, nhân viên ký "Cam kết liêm chính" với yêu cầu không sách nhiễu nhà thầu vì động cơ cá nhân, ảnh hưởng đến uy tín của Tập đoàn. Mọi hành vi tham nhũng đều bị xử lý theo quy định nội bộ và/hoặc theo quy định của pháp luật.

Về phía đối tác, nhà thầu: Chúng tôi đề nghị các đối tác, nhà thầu khi tham gia đấu thầu, thực hiện các Dự án của Tập đoàn, tuyệt đối không tiếp xúc ngoài công việc với bất kỳ cá nhân nào thuộc Tập đoàn. Chúng tôi sẽ ký cam kết chống tham nhũng với tất cả đối tác, nhà thầu khi phát sinh Hợp đồng/giao dịch. Hành vi tham nhũng, gian lận, tặng quà dưới mọi hình thức và bất kỳ giá trị nào đều có thể khiến đối tác, nhà thầu, của chúng tôi bị loại thầu, phạt vi phạm Hợp đồng, chấm dứt hợp đồng thầu và/hoặc bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tập đoàn Nam Cường rất mong nhận được sự đồng hành và ủng hộ của Quý Công ty trong các giao dịch giữa hai bên để mang lại môi trường kinh doanh lành mạnh, tích cực, vì lợi ích lâu dài và bền vững của cả hai bên.

Mọi vướng mắc cần giải quyết xin liên hệ đường dây nóng: 08 79 83 78 96.

Kính chúc Quý Công ty ngày càng phát triển thịnh vượng và mong được hợp tác với Quý Công ty trong thời gian sắp tới!


TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Văn Nghĩa



CAM KẾT CHÍNH TRỰC VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN ĐẦU THẦU

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh/Hồ sơ mời thầu mà chúng tôi đã nhận được, Chúng tôi, Công ty ("**Bên Dự Thầu**") cam kết:

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan.
2. Tuân thủ điều khoản chính trực và chống hối lộ :
- 2.1 Chúng tôi/nhân viên của chúng tôi cam kết và bảo đảm rằng Bên Dự Thầu và/hoặc nhân viên của Bên Dự Thầu (sau đây gọi chung là "**Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu**") trong quá trình đàm phán, làm việc, tham gia dự thầu với Bên Mời Thầu và/hoặc nhà tư vấn/nhân viên của nhà tư vấn của Bên Mời Thầu (sau đây gọi chung là "**Bên Có Liên Quan Của Bên Mời Thầu**"), dù trực tiếp hay gián tiếp, không thực hiện bất kỳ hành động nào dưới đây ("**Hối Lộ**"):
 - (a) chi tiền hoa hồng, thưởng hay hứa thưởng, hứa hẹn tặng quà, tiền, lợi ích vật chất và/hoặc bất kỳ vật có giá trị nào dưới bất kỳ hình thức nào cho Bên Mời Thầu hay cho Bên Có Liên Quan Của Bên Mời Thầu;
 - (b) thông đồng với Bên Có Liên Quan Của Bên Mời Thầu làm cho Bên Có Liên Quan Của Bên Mời Thầu không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ hay trái với phạm vi công việc, chức năng chuyên môn mà Bên Mời Thầu đã phân công;
 - (c) thông qua bên thứ ba để thực hiện bất kỳ hành động nào quy định tại mục (a) và (b) Khoản 2.1 của Điều này nhằm được ưu tiên trúng thầu và/hoặc để hưởng các lợi ích khác.
- 2.2 Đồng thời, Bên Dự Thầu và/hoặc Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu cam kết sẽ thông báo ngay lập tức cho người có thẩm quyền của Bên Mời Thầu mọi hành vi, biểu hiện của Bên Có Liên Quan Của Bên Mời Thầu liên quan đến việc đòi hỏi, yêu cầu Hối Lộ trong quá trình dự thầu.
- 2.3 Nếu Bên Dự Thầu và/hoặc Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu vi phạm điều khoản chống Hối Lộ này, Bên Dự Thầu đồng ý rằng Bên Mời Thầu có quyền tại bất kỳ thời điểm nào, áp dụng một hoặc tất cả các hành động, chế tài sau đây:
 - (a) hủy quyết định giao thầu đã trao cho Bên Dự Thầu cùng tất cả các phê duyệt, chấp thuận và các tài liệu khác mà Bên Mời Thầu đã phát hành liên quan đến việc chọn thầu mà không bị phạt vi phạm và/hoặc phải bồi thường cho Bên Dự Thầu bất kỳ khoản tiền nào;
 - (b) không cho phép Bên Dự Thầu tiếp tục tham gia đấu thầu các gói thầu của Bên Mời Thầu;
 - (c) áp dụng một khoản phạt đối với Bên Dự Thầu cho mỗi hành vi Hối Lộ tương ứng với các trường hợp như sau:
 - (i) Trường hợp gói thầu có giá trị đến 01 (một) tỷ đồng: 100.000.000 VND (Một trăm triệu đồng);
 - (ii) Trường hợp gói thầu có giá trị trên 01 (một) tỷ đồng: 10% (mười phần trăm) giá trị gói thầu (không bao gồm thuế GTGT);

Bên Dự Thầu cam kết sẽ bồi thường cho Bên Mời Thầu bất kỳ và toàn bộ các thiệt hại phát sinh do việc hủy quyết định chọn thầu do hành vi Hối Lộ của Bên Dự Thầu/Nhà thầu và/hoặc Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu.

- (d) tùy thuộc vào quyết định của Bên Mời Thầu, Bên Mời Thầu được quyền xem xét, quyết định chấm dứt việc đàm phán hoặc việc thực hiện hợp đồng đang triển khai giữa Bên Mời Thầu với Bên được xem là công ty con, công ty thành viên, Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu hoặc trong cùng hệ thống của Bên Dự Thầu;
- (e) tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của hành vi Hối Lộ, Bên Mời Thầu được quyền chuyển vụ việc Hối Lộ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật. Để làm rõ, việc chuyển hành vi Hối Lộ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền không làm thay đổi, điều chỉnh hoặc mất hiệu lực các chế tài mà Bên Dự Thầu phải gánh chịu do hành vi Hối Lộ của mình được Các Bên thống nhất quy định từ mục (a) đến mục (d) của Khoản 2.3 này.

2.4 Bên Dự Thầu hiểu và thừa nhận rằng hành vi Hối Lộ và các chế tài áp dụng đối với hành vi này được áp dụng với Bên Dự Thầu, Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu và nhân viên của Bên Mời Thầu có hành vi yêu cầu Hối Lộ và/hoặc hợp tác thực hiện. Do đó, Bên Mời Thầu được miễn trừ mọi trách nhiệm liên quan đến hành vi Hối Lộ của Bên Dự Thầu và/hoặc Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu.

2.5 Nếu nhân viên của Bên Mời Thầu đòi hỏi hối lộ, Bên Dự Thầu phải lập tức báo đến người quản lý của Bên Mời Thầu. Nếu có những nghi ngờ không minh bạch về việc chọn thầu phải báo cáo về **Đường dây nóng: 0879 837 896/0904 378 999**. Việc điều tra sẽ được tiến hành bí mật và ngay lập tức.

3. Thông tin bảo mật trong Hồ sơ mời thầu (Hồ sơ chào hàng cạnh tranh)/Hồ sơ dự thầu (Hồ sơ dự chào hàng cạnh tranh) bao gồm chi phí về tài chính, sơ đồ hoạt động, hồ sơ thiết kế, mặt bằng, báo cáo và các tài liệu có liên quan đến Dự án có được từ bất cứ nguồn thông tin nào nhưng không bao gồm các thông tin đã công bố ra công chúng.

Theo đó, Chúng tôi/ nhân viên của chúng tôi cam kết không tiết lộ bất kỳ Thông tin bảo mật, không sao chép, mô phỏng các tài liệu, hình ảnh, Thông tin bảo mật mà Bên Giao Thầu đã cung cấp, bàn giao cho chúng tôi hoặc chúng tôi đã thu thập được trong quá trình thực hiện Hồ sơ dự thầu. Chúng tôi chỉ sử dụng các tài liệu, hình ảnh, thông tin trên chỉ cho mục đích thực hiện Hồ sơ dự thầu cho Dự án nêu tại Văn bản này.

4. Sau khi có thông báo không trúng thầu, Chúng tôi có trách nhiệm hoàn trả hoặc tiêu hủy toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến Hồ sơ mời thầu mà Bên Giao Thầu đã cung cấp, kể cả bản photo, file mềm. Chúng tôi đồng ý rằng trong trường hợp chúng tôi vi phạm một trong các cam kết nêu tại Văn bản này thì chúng tôi sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm pháp lý liên quan và bồi thường các thiệt hại phát sinh cho Bên Mời Thầu và bên thứ ba (nếu có).

Chúng tôi cũng hiểu rằng khi Chúng tôi vi phạm bất kỳ nội dung cam kết nào theo Văn bản này thì Bên Mời Thầu có quyền thu hồi một hoặc tất cả quyết định chọn thầu đã ban hành đối với từng công trình/ dự án hoặc các công trình/ dự án có sự tham gia của chúng tôi mà không phải chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào và bồi hoàn bất cứ chi phí nào cho chúng tôi. Thông báo về thu hồi quyết định giao thầu của Bên Mời Thầu với chúng tôi sẽ có hiệu lực kể từ ngày gửi.

5. Trường hợp Mời Thầu chuyển giao/ chuyển nhượng cho pháp nhân khác là công ty liên doanh, công ty liên kết, công ty thành viên, công ty con của Bên Mời Thầu hoặc pháp nhân

do Bên Mời Thầu chỉ định (“Bên tiếp nhận”) thì chúng tôi cam kết thực hiện đúng các nội dung theo Văn bản này với Bên tiếp nhận cho đến thời hạn cam kết của Văn bản này.

6. Văn bản này có hiệu lực trong vòng 3 năm kể từ ngày ký và/hoặc đến hết 01 năm kể từ ngày Bên Dự Thầu thực hiện xong Hợp đồng (trong trường hợp Bên Dự thầu được lựa chọn) tùy theo thời hạn nào đến sau.

....., Ngàytháng.....năm 2021

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

